TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN LỮ** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2023/QĐST-DS	*Tiên Lữ, ngày 09 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 26 của Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2023/TLST-DS ngày 19/6/2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S;

Địa chỉ: Số B N, phường H, quận C, TP Hồ Chí Minh;

Đại diện theo PL: Bà Nguyễn Đức Thạch D - Tổng Giám đốc;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Việt B - Trưởng phòng G, Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh H; địa chỉ: B Điện Biên, phường Q, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Lan A, sinh năm 19**;

Địa chỉ: Phố N, khu H, thị trấn V, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tổng số nợ gốc, nợ lãi:

Ông Nguyễn Việt B - Đại diện cho Ngân hàng TMCP S và bà Nguyễn Thị Lan A đều xác nhận tính đến ngày 01/8/2023, bà Nguyễn Thị Lan A còn nợ Ngân hàng TMCP S số tiền theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm Hợp đồng ký ngày

14/4/2022 (số thẻ 970403-7132) là: 200.223.333 đồng (*Trong đó: Tiền gốc: 196.000.000đ; tiền lãi, phí: 4.233.333đ*).

2.2. Về thời hạn trả nợ gốc, nợ lãi và xử lý tài sản thế chấp:

Ông Nguyễn Việt B - Đại diện cho Ngân hàng TMCP S và bà Nguyễn Thị Lan A thỏa thuận:

2.2.1 Về thời hạn trả nợ gốc, nợ lãi:

Bà A có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP S số tiền gốc, tiền lãi như sau:

Thanh toán lần 1: Vào ngày 30/8/2023, số tiền gốc 50.000.000 đồng;

Thanh toán lần 2: Vào ngày 30/9/2023, số tiền gốc 50.000.000 đồng;

Thanh toán lần 3: Vào ngày 30/10/2023, số tiền gốc còn lại và toàn bộ tiền lãi, phí (bao gồm cả tiền lãi, phí phát sinh kể từ ngày 01/8/2023 cho đến khi tất toán, trên số dư nợ gốc).

2.2.2 Về vi phạm nghĩa vụ trả nợ:

Trường hợp bà A không trả nợ hoặc trả không đầy đủ nợ gốc, tiền lãi, phí theo thời hạn, thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng TMCP S có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại các tài sản hợp pháp khác của bà A để trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

3. Về án phí: Các đương sự thỏa thuận bị đơn (bà A) phải chịu toàn bộ 5.005.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP S không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng TMCP S số tiền 4.748.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004691 ngày 19/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.*

Nơi nhận:
- Các Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thương